

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI



QUY CHẾ

BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CÔNG TY XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 136

Hà Nội, tháng 10 năm 2012

QUY CHẾ

BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CÔNG TY XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 136

(Ban hành kèm theo Quyết định số 584/2012/QĐ-SHS ngày 01 tháng 10 năm 2012 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức bán đấu giá cổ phần Công ty Xây dựng công trình 136 được thực hiện qua tổ chức tài chính trung gian là Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội.

Điều 2. Giải thích từ ngữ.

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 2.1. *Bán đấu giá cổ phần* là việc bán đấu giá cổ phần của Công ty Xây dựng công trình 136 theo hình thức công khai cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá;
- 2.2. *Nhà đầu tư* là tổ chức kinh tế, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định tại Điều 6 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần tham gia đấu giá;
- 2.3. *Doanh nghiệp* là Công ty Xây dựng công trình 136;
- 2.4. *Tổ chức chào bán* là Công ty Xây dựng công trình 136;
- 2.5. *Ban chỉ đạo cổ phần hóa* là Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty Xây dựng công trình 136;
- 2.6. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp;
- 2.7. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp;
- 2.8. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá mua cổ phần;
- 2.9. *Mệnh giá một cổ phần đưa ra đấu giá*: 10.000 đồng/cổ phần;
- 2.10. *Giá khởi điểm* là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do cơ quan quyết định cổ phần hoá quyết định;
- 2.11. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư ứng trước để đảm bảo quyền tham gia đấu giá;
- 2.12. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* là Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội;
- 2.13. *Ban tổ chức đấu giá* là tổ chức do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội thành lập để thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo chế độ quy định;
- 2.14. *Hội đồng đấu giá* là tổ thực hiện chỉ đạo việc bán đấu giá bao gồm: đại diện *Ban tổ chức đấu giá*, đại diện *Tổ chức chào bán*, đại diện *Ban chỉ đạo cổ phần hóa*, đại diện tổ chức tư vấn, và đại diện nhà đầu tư (nếu có).

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm của *Ban chỉ đạo cổ phần hóa*

3.1. Về công bố thông tin

Phối hợp với *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* công bố công khai cho các nhà đầu tư tại doanh nghiệp, tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định các thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc bán đấu giá tối thiểu 20 ngày làm việc trước ngày thực hiện đấu giá. Nội dung công bố thông tin tại doanh nghiệp và tại nơi bán đấu giá bao gồm các nội dung sau:

- Quy chế bán đấu giá cổ phần *Công ty Xây dựng công trình 136*;
- Bản công bố thông tin về *Công ty Xây dựng công trình 136*;
- Các thông tin liên quan đến việc bán cổ phần;
- Các thông tin khác liên quan (nếu có).

3.2. Cử đại diện tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định của Quy chế này và các quy định hiện hành;

3.3. Chịu trách nhiệm xử lý đối với số lượng cổ phần nhà đầu tư từ chối mua và số lượng cổ phần không bán hết trong đấu giá bán cổ phần *Công ty Xây dựng công trình 136*;

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá*.

4.1. Yêu cầu *Tổ chức chào bán* cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin về việc bán đấu giá theo qui định;

4.2. Lập kế hoạch tổ chức đấu giá cụ thể về thời gian, địa điểm và thông báo cho *Tổ chức chào bán*;

4.3. Hoàn tất và chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin liên quan đến *Tổ chức chào bán* theo quy định pháp luật;

4.4. Phối hợp với *Tổ chức chào bán* để công bố công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* về việc bán đấu giá cổ phần tối thiểu 20 ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá;

4.5. Tiếp nhận *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần*, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, thu tiền đặt cọc và phát *Phiếu tham dự đấu giá mua cổ phần* cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện;

4.6. Sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư, *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* có trách nhiệm tổng hợp, đối chiếu giữa đơn đăng ký đấu giá với số lượng đăng ký trên hệ thống và số tiền đặt cọc thực nộp. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá;

4.7. Cung cấp thông tin liên quan đến *Tổ chức chào bán* và cuộc đấu giá cho nhà đầu tư cùng với *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần*;

4.8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

- 4.9. Tổ chức thực hiện buổi đấu giá theo quy định pháp luật;
- 4.10. Lập biên bản và thông báo kết quả đấu giá cho *Tổ chức chào bán, Ban chỉ đạo cổ phần hóa* và các nhà đầu tư;
- 4.11. Gửi các tài liệu liên quan về đấu giá cho *Tổ chức chào bán và Ban chỉ đạo cổ phần hóa*;
- 4.12. Thu tiền mua cổ phần của nhà đầu tư trúng giá và chuyển về cho *Tổ chức chào bán*. Hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá nhưng không trúng giá theo quy định tại Quy chế này;
- 4.13. Phối hợp với *Tổ chức chào bán* về việc xử lý đối với số lượng cổ phần nhà đầu tư từ chối mua, số lượng cổ phần không bán hết trong đợt bán đấu giá;
- 4.14. Quyết định các vấn đề phát sinh nằm ngoài quy định tại Quy chế này theo quy định của pháp luật;
- 4.15. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến việc bán đấu giá cổ phần.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của *Tổ chức chào bán*

Phối hợp với *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* thực hiện các công việc sau:

- 5.1. Cung cấp và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các tài liệu cung cấp theo yêu cầu của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* để cùng nhau xây dựng bản công bố thông tin và các tài liệu liên quan đến cuộc đấu giá;
- 5.2. Cung cấp thông tin liên quan đến *Tổ chức chào bán* và cuộc đấu giá cho nhà đầu tư cùng với *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần*;
- 5.3. Làm thủ tục chứng nhận sở hữu cổ phần cho các nhà đầu tư trúng giá;
- 5.4. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá cổ phần.

Điều 6. Trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia đấu giá:

- 6.1. Gửi *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần* cho *Tổ chức thực hiện bán đấu giá*, và các giấy tờ chứng minh có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (đối với cá nhân), có tư cách pháp nhân (đối với tổ chức).
- 6.2. Nộp đầy đủ *tiền đặt cọc* bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo *giá khởi điểm*;
- 6.3. Nộp *phiếu tham dự đấu giá mua cổ phần* và thực hiện đấu giá theo đúng quy định. Nếu vi phạm sẽ bị hủy bỏ quyền tham gia đấu giá và không được hoàn trả tiền đặt cọc;
- 6.4. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.

Điều 7. Công bố thông tin.

- 7.1. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* phối hợp với *Tổ chức chào bán* công bố thông tin về việc bán đấu giá trên các phương tiện sau đây:
 - Ba (03) số liên tiếp của báo Thời báo kinh tế Việt Nam và Ba (03) số liên tiếp của Báo kinh tế đô thị.
 - Website: www.shs.com.vn và trụ sở của *Tổ chức chào bán*.

Tổ chức thực hiện bán đấu giá phải chịu trách nhiệm đảm bảo công bố thông tin chính xác theo đúng thông tin và tài liệu do Tổ chức chào bán cung cấp.

7.2 Thông tin cụ thể liên quan đến *Tổ chức chào bán* và đợt đấu giá được công bố tại:

- *Tổ chức thực hiện bán đấu giá:*

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 1&3 Tòa nhà Trung Tâm Hội nghị Công đoàn, 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Website: www.shs.com.vn

Điện thoại: 04. 3818 1888

Fax: 04. 3818 1688

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: 141-143 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận I, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08. 3915 1368

Fax: 08. 3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng:

Địa chỉ: Số 97 đường Lê Lợi, Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: 0511. 352 5777

Fax: 0511. 352 3779

- *Tổ chức chào bán:*

Công ty Xây dựng công trình 136

Địa chỉ: Xã Xuân Đình – Huyện Từ Liêm – Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 043.7578630 - Fax: 043.7578718

Điều 8. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan.

- Đối với nhà đầu tư trong nước:

- ✓ Đối với tổ chức: Được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam; có trụ sở chính, địa chỉ liên hệ cụ thể, rõ ràng. Nếu người ký các Đơn đăng ký đấu giá và các văn bản cần thiết khác trong quá trình đấu giá không phải là người đại diện theo pháp luật thì phải có văn bản ủy quyền;
- ✓ Đối với cá nhân: phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (từ đủ 18 tuổi trở lên, không thuộc các trường hợp mất năng lực hành vi dân sự/hạn chế năng lực hành vi dân sự), có chứng minh thư nhân dân/hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ khác.

- Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài quy định như đối với nhà đầu tư trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông báo qua tài khoản này.

- Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của các nhà đầu tư, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

Điều 9. Địa điểm và thời gian tổ chức cuộc đấu giá.

9.1 Địa điểm tổ chức đấu giá:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 1 và 3 Trung tâm Hội nghị công đoàn, Số 1 Yết Kiêu, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3818 1888 - Fax: (04) 3818 1688

9.2 Thời gian tổ chức đấu giá: 14h00 ngày 26 tháng 10 năm 2012

Điều 10. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc.

10.1. Nhà đầu tư trực tiếp nhận hoặc trực tiếp in mẫu *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần* tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội theo địa điểm và địa chỉ nêu tại điểm 7.2 Điều 7 Quy chế này.

10.2. Nộp tiền đặt cọc

Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm (10.000 đồng/cổ phần). Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi. Tiền đặt cọc là đồng Việt Nam, nộp bằng tiền mặt trực tiếp tại *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* (địa chỉ cụ thể nêu tại điểm 7.2 Điều 7 Quy chế này).

10.3. Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần* và nộp tại *Tổ chức thực hiện bán đấu giá*, kèm theo:

- Đối với nhà đầu tư trong nước:
 - Bản sao Giấy CMND hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ kèm theo bản chính để đối chiếu;
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển khoản tiền đặt cọc.
- Đối với nhà đầu tư nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước phải xuất trình giấy xác nhận mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

10.4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc

- Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **Từ 08h30 đến 16h30 các ngày làm việc từ ngày 27/09/2012 đến ngày 18/10/2012 tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá.**
- Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc, nhà đầu tư được cấp *Phiếu tham dự đấu giá mua cổ phần* tại địa điểm nhận đăng ký;

10.5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần* trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá ngoài thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc nói trên, nhà đầu tư sẽ không được hoàn lại tiền đặt cọc;

- Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm *Đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần* theo mẫu quy định của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá*.

- Trường hợp sửa đổi *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần*, nhà đầu tư phải nộp *Đơn đề nghị thay đổi đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần* theo mẫu quy định của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá*.

Điều 11. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá mua cổ phần.

11.1 Nhà đầu tư tự điền phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

Phiếu do **Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội** cấp có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký của cá nhân nhà đầu tư hoặc chữ ký và đóng dấu của người có thẩm quyền của tổ chức (đối với trường hợp nhà đầu tư là tổ chức) trên mép dán phong bì.

11.2. Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá*:

✓ Chậm nhất 11h00 ngày 24 tháng 10 năm 2012 tại:

Các chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh và Thành phố Đà Nẵng của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội tại địa chỉ cụ thể tại Khoản 7.2 Điều 7 Quy chế này.

✓ Chậm nhất 16h00 ngày 25 tháng 10 năm 2012 tại:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 1&3 Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội;

Điện thoại: 04. 3818 1888 Fax: 04. 3818 1688

- Gửi qua đường bưu điện:

✓ Chậm nhất 16h00 ngày 25 tháng 10 năm 2012 tới:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 1&3 Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội;

Điện thoại: 04. 3818 1888 Fax: 04. 3818 1688

Ngoài phong bì ghi rõ: “**Phiếu tham dự đấu giá mua cổ phần Công ty Xây dựng công trình 136**” và mã số của nhà đầu tư. Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* sẽ không chịu trách nhiệm trong trường hợp nhận được phiếu tham dự đấu giá sau thời điểm trên.

11.3 Trường hợp phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: nhà đầu tư phải yêu cầu *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* đổi phiếu mới sau khi đã nộp lại phiếu cũ.

11.4 Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu: nhà đầu tư phải làm đơn (theo mẫu quy định) đề nghị *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* cấp lại phiếu mới và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

11.5 Nhà đầu tư phải hoàn tất các thủ tục đổi hoặc cấp lại phiếu tham dự đấu giá để đảm bảo gửi hoặc bỏ phiếu tham dự đấu giá trước thời hạn quy định tại khoản 11.2 Điều 11. Trường hợp nhà đầu tư gửi hoặc bỏ phiếu sau thời hạn trên, nhà đầu tư được coi là vi phạm quy chế đấu giá và sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc.

Điều 12. Các quy định liên quan đến việc đấu giá.

- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chào bán : 103.800 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần
- Giá khởi điểm : 10.000 đồng/cổ phần
- Bước giá : 100 (một trăm) đồng/cổ phần
- Bước khối lượng : 10 (mười) cổ phần
- Số lượng cổ phần tối thiểu : 100 cổ phần
- Số mức giá đặt mua : 01 (một) mức giá
- Giới hạn số lượng cổ phần đăng ký mua của mỗi nhà đầu tư:
 - **Nhà đầu tư trong nước:** số lượng tối thiểu là 100 cổ phần, đăng ký theo bội số của 10 cổ phần, tối đa bằng tổng số cổ phần chào bán;
 - **Nhà đầu tư nước ngoài (nếu có):** số lượng tối thiểu là 100 cổ phần, đăng ký theo bội số của 10 cổ phần, tối đa bằng tổng số cổ phần chào bán;

Điều 13. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá.

Trước giờ tổ chức đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;
- Số lượng Phiếu tham dự đấu giá mua cổ phần;

Cuộc đấu giá được tiến hành khi có *ít nhất 02 (hai)* nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* không tổ chức đấu giá, cuộc đấu giá được coi là không thành công.

Điều 14. Thực hiện đấu giá.

14.1 Tại thời điểm bắt đầu tổ chức đấu giá, Đại diện của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- Tên *Tổ chức chào bán*, vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;
- Các hành vi bị coi là vi phạm quy chế đấu giá;
- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định cổ phần theo giá đấu giá;
- Giải thích những vấn đề mà nhà đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

14.2 Việc đấu giá bán cổ phần được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín, *nhà đầu tư* ghi số lượng cổ phần và giá đặt mua vào *Phiếu tham dự đấu giá mua cổ phần* rồi bỏ phiếu kín

vào hòm phiếu trước sự chứng kiến của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá, Ban tổ chức đấu giá và các nhà đầu tư.*

14.3 Xác định kết quả đấu giá.

- Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp, nhà đầu tư đặt mua theo giá nào thì được mua cổ phần theo giá đó.
- Nhà đầu tư trả giá cao nhất được quyền mua đủ số cổ phần đã đăng ký theo các mức giá đã trả. Số cổ phần còn lại lần lượt được bán cho các nhà đầu tư trả giá cao liền kề cho đến hết số cổ phần chào bán.
- Trường hợp các nhà đầu tư trả giá bằng nhau nhưng số cổ phần chào bán ít hơn tổng số cổ phần đăng ký mua thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số cổ phần} \\ \text{n nhà đầu tư} \\ \text{được mua} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Số cổ} \\ \text{phần còn} \\ \text{lại chào} \\ \text{bán} \end{array} \times \frac{\text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

- Trường hợp còn dư cổ phiếu lẻ, số cổ phiếu lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.
- Đối với nhà đầu tư nước ngoài, kết quả đấu giá cũng được xác định theo nguyên tắc trên, kết hợp với tỷ lệ không chế trần được phép mua theo quy định (nếu có).
- Kết quả đấu giá được ghi vào biên bản và có chữ ký của đại diện *Tổ chức thực hiện bán đấu giá, Tổ chức chào bán và đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hóa.*

Điều 15. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư.

Nhà đầu tư được nhận thông báo kết quả đấu giá ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá. Trường hợp chưa nhận kết quả đấu giá tại cuộc đấu giá, nhà đầu tư sẽ nhận kết quả đấu giá tại nơi làm thủ tục đăng ký tham dự đấu giá. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* không chịu trách nhiệm về những tổn thất liên quan đến việc nhà đầu tư không đến nhận kết quả đấu giá.

Điều 16. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần.

16.1 Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá*, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày công bố kết quả bán cổ phần, **từ 08h30 đến 16h30 các ngày làm việc từ ngày 29/10/2012 đến ngày 08/11/2012.**

16.2 Phương thức thanh toán tiền mua cổ phần:

- Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt cho *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* tại địa điểm đăng ký nêu tại khoản 7.2 Điều 7 hoặc chuyển khoản vào tài khoản cho *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* như sau:
 - ✓ Đơn vị thụ hưởng: **Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**
 - ✓ Số tài khoản: **1001085159**
 - ✓ Mở tại: Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) - CN Hà Nội

✓ Nội dung: [Tên nhà đầu tư] thanh toán tiền mua [ghi số cổ phần] cổ phần **Công ty Xây dựng công trình 136**

- Và/hoặc bằng hình thức chuyển nợ thành vốn góp theo quy định tại khoản 1 điều 16 của Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.

Điều 17. Xử lý các trường hợp vi phạm.

17.1 Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Không nộp phiếu tham dự đấu giá;
- Phiếu tham dự đấu giá không đáp ứng quy định tại khoản 11.1 Điều 11 của Quy chế này hoặc bị rách, nát, tẩy xóa, không xác định được giá hoặc khối lượng đặt mua;
- Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần), sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;
- Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm;
- Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;
- Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá. *nhà đầu tư* sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua.

17.2 *Tổ chức thực hiện bán đấu giá và Tổ chức chào bán* có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 17.1 Điều 17 nói trên và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 18. Xử lý số cổ phần không bán hết.

Trường hợp không bán hết một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phần bán đấu giá (kể cả số cổ phần bị từ chối mua), *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* sẽ thông báo cho *Ban chỉ đạo cổ phần hóa* để xử lý theo quy định.

Điều 19. Xử lý số cổ phần chưa được phân phối do vi phạm Quy chế bán đấu giá.

Trường hợp hết thời hạn thanh toán nhưng nhà đầu tư không nộp hoặc chỉ nộp một phần tiền, *Tổ chức thực hiện bán đấu giá và Tổ chức chào bán* sẽ thông báo công khai tại trụ sở của mình về số lượng cổ phần chưa được phân phối do nhà đầu tư không nộp tiền. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* thông báo cho *Ban chỉ đạo cổ phần hóa* để xem xét xử lý số cổ phần của nhà đầu tư trúng giá từ chối mua theo quy định.

Điều 20. Xử lý tiền đặt cọc.

- *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* có trách nhiệm thanh toán lại tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự cuộc đấu giá nhưng không mua được cổ phần trong thời gian **từ 08h30 đến 16h30 các ngày làm việc từ ngày 29/10/2012 đến ngày 01/11/2012 tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá theo địa chỉ được nêu tại khoản 7.2 Điều 7 Quy chế này;**
- Đối với các bên tham gia đấu giá được mua cổ phần theo kết quả đấu giá thì khoản tiền đặt cọc được trừ vào tổng số tiền phải trả;

- Đối với các khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá quy định tại Điều 17 Quy chế này được *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* chuyển về *Tổ chức chào bán* để xử lý theo quy định.

Điều 21. Các quy định khác.

Mọi thắc mắc khiếu nại của nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. *Ban tổ chức đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá và Tổ chức chào bán* sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc khiếu nại của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định mua, giá mua cổ phần trừ trường hợp *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do *Tổ chức chào bán* cung cấp.

Điều 22. Bổ sung và sửa đổi Quy chế.

Việc sửa đổi và bổ sung Quy chế này do Tổng Giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội quyết định.

Điều 23. Hiệu lực thi hành.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2012 theo Quyết định số 584/2012/QĐ-SHS ngày 01/10/2012.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

VŨ ĐỨC TIẾN